

Số: 71 /BC-UBND

Hoàng Cát, ngày 05 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính Quý I Phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

- Căn cứ vào nội dung, chương trình cải cách hành chính của huyện năm 2024, kế hoạch cải cách hành chính của xã giai đoạn 2021-2025. UBND xã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/01/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND xã về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024; Kế hoạch số: 20/KH-UBND ngày 08/01/2024 tự kiểm tra CCHC năm 2024; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND xã về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND xã về kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2024; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND xã về triển khai công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024...

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện; thực hiện nghiêm việc Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình;

- Chỉ đạo thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ, sử dụng thời gian làm việc trong giờ hành chính và quy định về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm theo công văn số 66/UBND-VP ngày 27/02/2024 về V/v tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại cơ quan.

- Hàng tháng tại hội nghị giao ban của UBND xã đều quan tâm chỉ đạo sát sao về công tác cải cách hành chính của các bộ phận.

2. Tiến độ thực hiện cải cách hành chính năm 2024

- UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã về với 38 nhiệm, Trong đó phân công cụ thể trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số để không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác cải cách hành chính.

- Mức độ hoàn thành kế hoạch: Theo kế hoạch có 07 chỉ tiêu với 38 nhiệm vụ cụ thể. Tính đến thời điểm 01/3/2024 đã hoàn thành 11/38 nhiệm vụ mà kế hoạch đã đề ra.

3. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

- Để thực hiện tốt công tác CCHC trên địa bàn xã, Chủ tịch UBND xã đã ban hành Công văn số 14 / UBND-VP ngày 04/01/2024 Về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính năm 2024. thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận chuyên môn UBND thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách hành chính nhất là công tác kiểm soát TTHC, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho công dân đảm bảo đúng hạn, không sách nhiễu gây phiền hà cho tổ chức và công dân đến giao dịch tại bộ phận một cửa của xã.

4. Về công tác thông tin tuyên truyền CCHC:

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 04/01/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Xác định trọng tâm tuyên truyền hướng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với điều kiện thực tiễn và từng nhóm đối tượng.

- Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền các tin bài về cải cách hành chính để nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Xã thường xuyên niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- *Về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.*

+ Trong Quý I năm 2024 UBND xã không xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- *Về Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật*

+ Triển khai thi hành pháp luật và tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật của địa phương, đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả.

- Về Kết quả tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật:

Ngày 19/01/2024 UBND xã ban hành kế hoạch số 38/KH-UBND về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024. Chỉ đạo công chức Tư pháp Hộ tịch chịu trách nhiệm chính phối hợp với công chức văn hóa tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã và lồng ghép tại các hội nghị giao ban.

- Về kết quả kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng Văn bản. UBND xã xây dựng kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 19/01/2024 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024, Chủ tịch UBND xã giao cho công chức tư pháp – Hộ tịch trực tiếp đảm nhận, chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND xã xử lý các văn bản trái quy định về công tác quản lý ở địa phương. Trong Quý I năm 2024 đã rà soát 32 văn bản áp dụng pháp luật do HĐND-UBND xã. Kết quả rà soát các văn bản đều đảm bảo đúng thẩm quyền và thể thức, không có văn bản nào trái quy định

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực liên quan đến cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có quan hệ giao dịch trên địa bàn, qua đó đề xuất, kiến nghị với cấp trên về các giải pháp cải cách thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa thủ tục đảm bảo đúng quy trình theo quy định.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã là 212 thủ tục ở 40 lĩnh vực. Trong đó:

Số thủ tục hành chính đang thực hiện theo cơ chế một cửa là: 123 thủ tục.

Số thủ tục hành chính đang thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 89 thủ tục.

- Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

+ Tăng cường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến một phần và mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích; rà soát, đưa 100% thủ tục hành chính thực hiện liên thông theo quy định. Phòng làm việc của bộ phận một cửa đảm bảo về mặt diện tích và bàn ghế, trang thiết bị đảm bảo theo quy định

- Kết quả giải quyết TTHC trong Quý I năm 2024 như sau:

- Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 185 hồ sơ. Trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 174 hồ sơ

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 11 hồ sơ

- Số hồ sơ trả kết quả qua BCCI : 83 hồ sơ

- Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 0 hồ sơ.

- Số hồ sơ trong hạn đang xử lý 0 hồ sơ

- Số hồ sơ đã giải quyết trả kết quả: 185 hồ sơ. Trong đó:

+ Số hồ sơ đã giải quyết trả trước hạn 170 hồ sơ = 91,2%

+ Số hồ sơ đã giải quyết trả đúng thời hạn: 15 hồ sơ = 8,8%.

- Trong quý I năm 2024 UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến TTHC

- Thực hiện tốt việc công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và Trên Cổng thông tin điện tử của xã xã, tại địa chỉ <http://hoangcat.hoanghoa.gov.vn/web/cong-khai-ket-qua-giai-quyet-tthc>.

3. Cải cách về tổ chức bộ máy

- UBND xã thực hiện chức năng nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định . Thực hiện tốt các quy chế của cơ quan như Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan UBND xã ; Quy chế thi đua, khen thưởng,...

Thực hiện tốt việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý cán bộ, công chức, lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định về phân cấp quản lý đất đai nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa xã với chính quyền các cấp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, công khai, minh bạch, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo

4. Về cải cách công vụ

-Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện; Công văn số 1436/UBND-NV ngày 08/6/2023 của UBND huyện Hoàng Hóa về tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Chỉ đạo chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc UBND xã .

- Về số lượng, chất lượng, cán bộ công chức cấp xã:

Về cán bộ, công chức cấp xã: Tổng số, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã đến thời điểm hiện tại là: 18 người

Trong đó:

*** Cán bộ: 10 người**

+ Trình độ chuyên môn: Đại học: 10 người = 100%;

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 9 người = 90 %;

*** Công chức: 8 người.**

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ: 01 người =13 %, Đại học: 7 người = 87 %;

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 6 người = 75%; sơ cấp: 02 người = 25%.

5. Cải cách tài chính công

- UBND xã đã ban hành quyết định số 129/QĐ-UBND và số 130/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 về xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 gửi phòng tài chính thẩm định và gửi kho bạc nhà nước kiểm soát chi đúng quy định.

- Thực hiện quản lý thu, chi ngân sách đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị thường xuyên, đột xuất của địa phương; ưu tiên các nhiệm vụ chi đảm bảo an sinh xã hội. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước, thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công. Triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử.

UBND xã xây dựng Kế hoạch số 13/Kh-UBND ngày 04/01/2024 Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Hoàng Cát năm 2024.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính: Một số ứng dụng thông tin đang được áp dụng tại xã như: Phần mềm theo dõi nhiệm vụ; Phần mềm quản lý hồ sơ công việc; Phần mềm một cửa điện tử. Đến nay hầu hết cán bộ, công chức xã được trang bị máy tính kết nối Internet để phục vụ công việc; Tài chính – Kế toán; Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng – thống kê; Chính sách xã hội, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã ứng dụng phần mềm chuyên ngành để phục vụ công tác chuyên môn ngày một tốt hơn.

-Việc áp dụng ISO trong hoạt động của UBND xã: UBND xã đã xây dựng kế hoạch và kiện toàn BCD thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2024

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 22-KH/TU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch CCHC trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch cải cách hành chính năm 2024..

2. Tiếp tục tuyên truyền CCHC và phổ biến, giáo dục pháp luật, Tuyên truyền sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, trong tiếp nhận, trả kết quả để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức. Chỉ đạo đối với cán bộ công chức tại bộ phận một cửa tăng cường hướng dẫn cho công dân thực hiện trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công tỉnh

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tập trung rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ của tổ chức, người dân, doanh nghiệp; thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản trái pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

4. Thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết

TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 25/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành;

6. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các tập thể cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình và dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn xã.

8. Tiếp tục duy trì, cải tiến thực hiện tốt việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính Quý I, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm Quý 2 năm 2024. UBND xã Hoằng Cát báo cáo phòng nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ (b/c);
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn An

Phụ lục 01b
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH
HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ HOÀNG CÁT

STT	Chỉ tiêu thống kê (Báo cáo Quý I Năm 2024)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1	Công tác chỉ đạo điều hành CCHC			
1.1	Kế hoạch CCHC		01	
1.1.1	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	38	
1.1.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	11	
1.1.3	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	7	
1.2	Kiểm tra CCHC			
1.2.1	Số bộ phận, công chức chuyên môn cấp xã đã kiểm tra	Bộ phận, công chức CM	0	
1.2.2	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	0	
1.2.3	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
1.3	Thực hiện nhiệm vụ UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao			
1.3.1	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		
1.3.2	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
1.3.3	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
1.4	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức		0	
1.4.1	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	0	
1.4.2	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2		
1.5	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn	Không = 0 Có = 1	0	
2	Cải cách thể chế			
2.1	Số VBQPPL đã ban hành/tham mưu ban hành	Văn bản	0	
2.2	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền	Văn bản	0	
2.3.	Số VBQPPL đã rà soát	Văn bản	0	
2.4.	Số VBQPPL đã kiến nghị xử lý sau kiểm tra, rà soát	Văn bản	0	
2.5	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Thống kê TTHC			

STT	Chỉ tiêu thống kê (Báo cáo Quý I Năm 2024)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.1.1	Số TTHC/ danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý công bố mới	Thủ tục	243	
3.1.2	Số TTHC thuộc thẩm quyền bãi bỏ, thay thế	Thủ tục		
3.1.3	Tổng số TTHC đang áp dụng	Thủ tục	212	
3.2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
3.2.1	Số TTHC đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa tại cấp xã	Thủ tục	123	
3.2.2	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	2	
3.2.3	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	87	
3.2.4	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ (Theo quy trình ISO)	%	100	
3.2.5	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
3.3	Kết quả giải quyết TTHC			
3.3.1	Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận	Số lượng hồ sơ	185	
Trong đó	<i>Tiếp nhận trực tiếp</i>	Số lượng hồ sơ	11	
	<i>Tiếp nhận qua BCCI</i>	Số lượng hồ sơ		
	<i>Tiếp nhận trực tuyến mức độ 3</i>	Số lượng hồ sơ	125	
	<i>Tiếp nhận trực tuyến mức độ 4</i>	Số lượng hồ sơ	49	
3.3.2	Số lượng hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ	185	
Trong đó	<i>Trả trực tiếp</i>	nt	11	
	<i>Trả qua BCCI</i>	nt	83	
	<i>Giải quyết trực tuyến mức độ 3</i>	nt	62	
	<i>Giải quyết trực tuyến mức độ 4</i>	nt	29	
3.3.3	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ		
3.3.4	Số lượng hồ sơ TTHC về lĩnh vực xây dựng được giải quyết đúng hạn	Số lượng hồ sơ		
3.4	Công khai kết quả giải quyết		185	
3.4.1	Công khai kết quả giải quyết trên Cổng dịch vụ công của tỉnh	Số hồ sơ đã giải quyết		
3.4.2	Công khai kết quả giải quyết trên trang TTĐT của đơn vị	Số hồ sơ đã giải quyết	185	
3.4.3	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.	Thủ tục		
3.5	Số thư/ trường hợp đã công khai xin lỗi		0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Báo cáo Quý I Năm 2024)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
4.1	Số liệu về biên chế cán bộ (theo ND 34)	Người	10	
4.2	Số liệu về biên chế công chức (theo ND34)	Người	8	
4.3	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	18	
5	Cải cách chế độ công vụ			
5.1	Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; Số liệu về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức (cả về Đảng và chính quyền).		0	
5.2	Xây dựng kế hoạch kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính hoặc hội nghị triển khai thực hiện	Có ban hành hoặc triển khai KH = 1 Không ban hành; triển khai KH = 0	1	
5.3	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật.	Người	0	
5.4	Số lượng công chức cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
6	Cải cách tài chính công			
6.1.	Đơn vị đã thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
6.2.	Đơn vị đã thực hiện Quy chế quản lý tài sản công	Có ban hành QC = 1 Không ban hành QC = 0	1	
7	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử			
7.1.	Xây dựng và vận hành Hệ thống họp trực tuyến	Có = 1 Chưa có = 0	1	
7.2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử	Văn bản		
7.2.1	Tổng số VĂN BẢN ĐẾN trên địa bàn xã	Văn bản	677	
7.2.2	Tổng số VĂN BẢN ĐI trên địa bàn xã	Văn bản	184	
Trong đó	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	184	
	Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Báo cáo Quý I Năm 2024)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	dạng điện tử và song song với văn bản giấy			
7.3	Vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử	Đã vận hành = 1 Chưa = 0	1	
7.4	Kết nối liên thông với Hệ thống một cửa điện tử cấp huyện, tỉnh	Đã kết nối = 1 Chưa kết nối = 0	1	
7.5	Dịch vụ công trực tuyến			
7.5.1	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC	123	
7.5.2	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC	34	
7.6	Thực hiện duy trì, áp dụng hệ thống tại UBND cấp xã	Có thực hiện = 1 Không thực hiện = 0	1	